TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **150**/2022/QĐST-DS	*Quận Y, ngày 18 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2022/TLST-DS ngày 13/6/2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản",

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ: 198 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ CN: 129-129A H, Phường T, Quận Y, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông T.T.T. và ông Đ.H.N – Theo Giấy ủy quyền số 572/NHNT-BT/HB/22 ngày 27/5/2022.

- Bị đơn: Ông Đ.H.A, sinh năm 1983.
Bà T.T.T, sinh năm: 1992.

Cùng hộ khẩu thường trú: M.T, H.M.B, C.B, Tiền Giang.

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

2.1. Về trách nhiệm thanh toán: Bị đơn xác nhận có ký 02 Hợp đồng với nguyên đơn, cụ thể: Hợp đồng cho vay số 093C20HB ngày 06/11/2020 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 070/NHNT-BT/HB/TC/20 ngày 06/11/2020.

Bị đơn xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 093C20HB ngày 06/11/2020 tổng cộng nợ gốc và lãi: 12,586,699,635 (Mười hai tỷ năm trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi lăm) đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 11,895,000,000 (mười một tỷ tám trăm chín mươi lăm triệu) đồng; Nợ lãi trong hạn: 674,652,399 đồng (lãi được tính từ ngày 09/11/2020 đến ngày 10/8/2022); Lãi quá hạn gốc: 962,136 (lãi được tính từ ngày 05/4/2021 đến ngày 10/8/2022); Lãi quá hạn lãi: 16,085,100 đồng. (lãi được tính từ ngày 13/12/2021 đến ngày 10/8/2022)

Bị đơn đồng ý tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 11/8/2022 cho đến khi bị đơn tất toán toàn bộ khoản vay theo mức lãi suất mà các bên đã ký trong Hợp đồng cho vay.

2.2. Thời hạn thanh toán: Bị đơn sẽ thanh toán tổng số tiền nợ trên cho nguyên đơn chậm nhất là ngày 12/9/2022.

2.3. Về trách nhiệm thi hành án: Nếu đến thời hạn thanh toán, bị đơn không thực hiện hoàn tất nghĩa vụ nói trên, nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp cụ thể là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 519, tờ bản đồ số 18, ấp Đức Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 581933, số vào sổ cấp GCN CS 053268 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 25/6/2020 cho ông Đ.H.A và bà T.T.T đứng tên theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 070/NHNT-BT/HB/TC/20 ngày 06/11/2020, đã được Văn Phòng Công Chứng Lê Ngọc Minh, Tỉnh Long An chứng nhận ngày 06/11/2020, số công chứng: 11130, quyển số 11TP/CC-SCC/HĐGD và đã được đăng ký giao dịch đảm bảo theo xác nhận của Chi nhánh Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An ngày 09/11/2020.

Bị đơn đồng ý phát mãi tài sản thế chấp và xác nhận hiện nay không có tài sản gắn liền trên đất.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm là: 60.293.350 (sáu mươi triệu hai trăm chín mươi ba ngàn ba trăm năm mươi) đồng các bên thỏa thuận bị đơn chịu.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 60.135.464 (sáu mươi triệu một trăm ba mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi bốn) đồng cho nguyên đơn theo biên lai số AA/2021/0012227 ngày 13/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-VKSND Quận Y;
-CC THADS Quận Y;
-Các đương sự;
-Lưu VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Sang